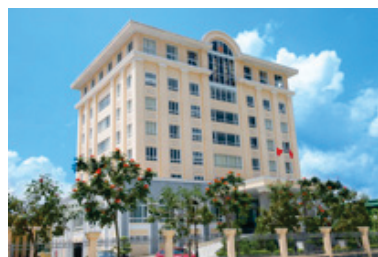


**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP  
THỪA THIÊN HUẾ**



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**



**Địa chỉ: Lô 9 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế**  
**Tel: +84.234.3821510 - 3849390**  
**Fax: +84.234.825152**  
**Email: [info@xaylaphue.com.vn](mailto:info@xaylaphue.com.vn)**  
**Website: [www.xaylaphue.com.vn](http://www.xaylaphue.com.vn)**

# MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY .....</b>	<b>2</b>
1. LỊCH SỬ CÔNG TY .....	3
2. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG .....	3
3. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHỦ YẾU.....	4
4. ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG .....	4
5. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH .....	4
6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN .....	6
7. CÁC RỦI RO.....	9
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 .....</b>	<b>10</b>
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 .....	10
2. THÔNG TIN TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY .....	11
3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN VÀ ĐẦU TƯ VỐN .....	16
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	18
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỀ VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU.....	19
6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.....	21
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>24</b>
1. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	24
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH .....	24
3. CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH.....	25
4. CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CÔNG TY.....	26
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>26</b>
1. ĐÁNH GIÁ CHUNG .....	26
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH .....	26
3. KẾ HOẠCH NĂM 2017 .....	27
<b>V. Ý KIẾN KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2016.....</b>	<b>28</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>32</b>

## I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THỪA THIÊN HUẾ**
- Tên tiếng Anh:  
**THUA THIEN HUE CONSTRUCTION JOINT-STOCK CORPORATION**
- Tên giao dịch viết tắt: **HCC.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **3300101156** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày **05/01/2011**; điều chỉnh, bổ sung lần thứ 6 ngày **02/8/2016**.
- Logo công ty



- **Vốn điều lệ: 152.460.000.000 VND**  
*Một trăm năm mươi hai tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu đồng*
- **Địa chỉ: Lô số 9, đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.**
- **Điện thoại: (+84) 234. 3821510      Fax: (+84) 234.3825152**
- **Chi nhánh Miền Nam – Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế**  
**Tầng 2 Tòa nhà IPC Tower, số 1489 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.**  
**Điện thoại: (+84) 8. 3771.1360**
- **Email: info@xaylaphue.com.vn**
- **Website: www.xaylaphue.com.vn**

## 1. LỊCH SỬ CÔNG TY

- Tháng 5/1975: Ra đời Đội xây dựng, tiền thân của Công ty Cổ phần xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Năm 1976, Đội xây dựng được phát triển thành Công ty Xây lắp Bình Trị Thiên.
- Tháng 7/1989, chính thức thành lập Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế ngay sau khi chia tách tỉnh Bình Trị Thiên.
- Tháng 12/1992, thực hiện Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập, giải thể các Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế được thành lập lại theo quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 16/12/1992 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Năm 2006, Công ty đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển sang hoạt động theo mô hình tổ chức Công ty mẹ - Công ty con và đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt tại Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 27/7/2006.
- Năm 2010, thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 23/12/2010 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

## 2. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

- Năm 1994 ký kết hợp đồng xây dựng Nhà máy Xi măng Luksvaxi với Công ty hữu hạn LUKS (HongKong). Kết thúc dự án, đội ngũ cán bộ kỹ sư và công nhân kỹ thuật của Công ty đã có bước phát triển vượt bậc; kinh nghiệm thi công và năng lực máy móc, thiết bị của đơn vị được nâng cao, tạo điều kiện để công ty tham gia nhiều dự án lớn.
- Năm 1998, Công ty bắt đầu mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng với các dự án đầu tư sản xuất gạch tuynen, khai thác và chế biến đá xây dựng.
- Tháng 4/1999, Công ty thực hiện dự án đầu tư khu dân cư Nam Vỹ Dạ, thành phố Huế theo phương thức "đổi đất lấy hạ tầng" đặt nền móng cho hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản của công ty.
- Năm 2000, Công ty triển khai thực hiện dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài với quy mô 300 ha, tạo quỹ đất để thu hút đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây là khu công nghiệp tập trung đầu tiên của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tháng 3/2003, dự án đầu tư Nhà máy chế biến gỗ công suất 10.000 m<sup>3</sup>/năm chính thức đi vào hoạt động đánh dấu cho hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm của đơn vị.
- Năm 2005, Công ty đã xây dựng hoàn thành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2000, được tổ chức TUV NORD (Cộng hòa Liên bang Đức) đánh giá và cấp chứng nhận.
- Tháng 7/2006, Công ty chính thức chuyển đổi sang mô hình hoạt động mới "Công ty mẹ - Công ty con", tạo cơ hội để tái cơ cấu tổ chức và mở rộng quy mô hoạt động của công ty.
- Tháng 1/2011, Công ty chính thức chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, thực hiện chủ trương cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước của Chính phủ.

### **3. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHỦ YẾU**

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi.
- Đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp.
- Đầu tư phát triển Khu nhà ở, Khu đô thị mới;
- Kinh doanh bất động sản; kinh doanh xây dựng và cho thuê văn phòng làm việc.
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; sản xuất chế biến sản phẩm gỗ.
- Tư vấn thiết kế xây dựng; giám sát thi công xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và vật liệu xây dựng.

### **4. ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG**

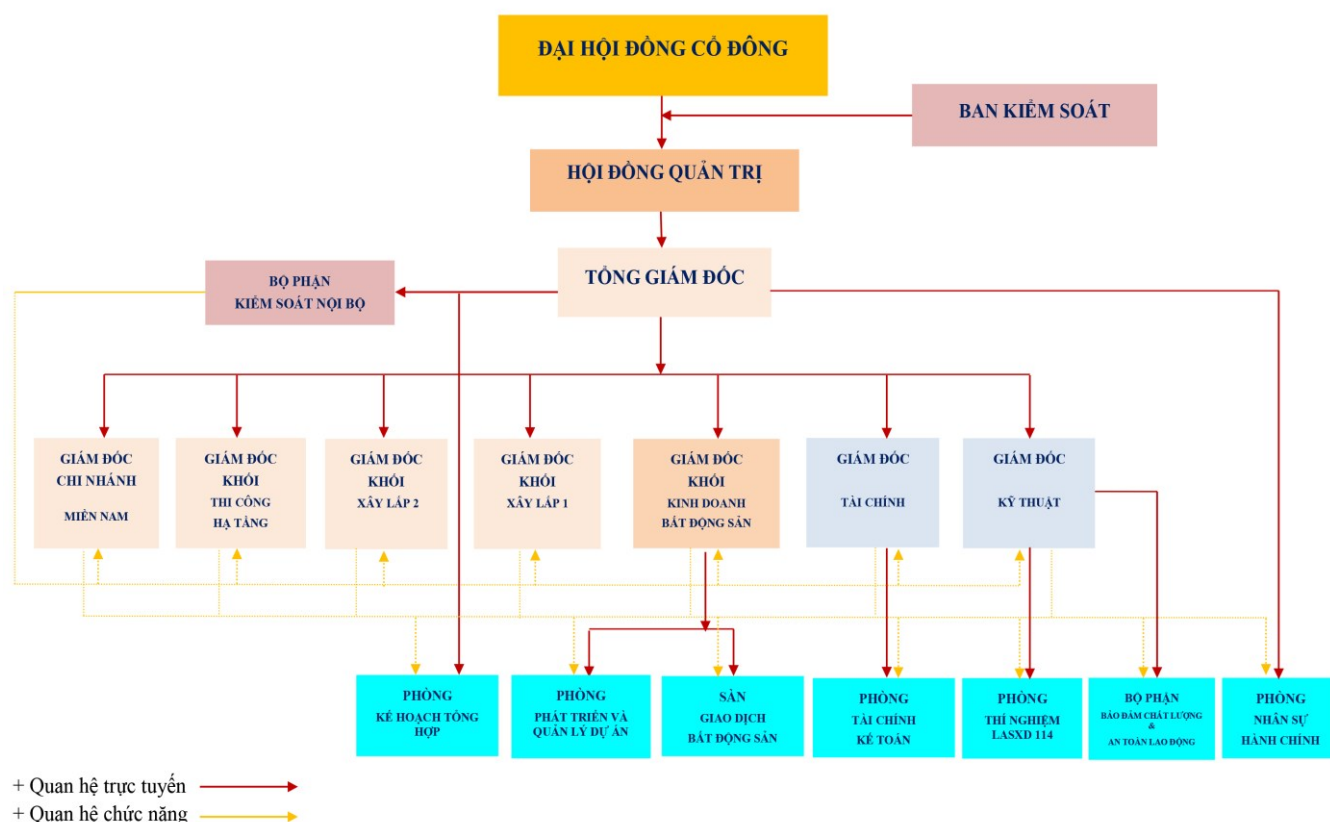
- Tỉnh Thừa Thiên Huế và Khu vực Miền Trung từ Nghệ An đến Khánh Hòa.
- Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

### **5. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH**

#### **5.1 Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý**

Công ty hoạt động theo mô hình "Công ty Mẹ - Công ty Con" bao gồm một hệ thống các đơn vị thành viên và các công ty liên kết.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CP XÂY LẬP THỪA THIÊN HUẾ

### 5. 2. Các công ty con và công ty liên kết

#### 5. 2.1. Các công ty con

##### 1. Công ty cổ phần Gạch Tuynen số 1

- Tổng số vốn điều lệ: 15.283 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 79,73% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất gạch tuynen và kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Địa chỉ: Xã Hương Chữ, Thị xã Hương Trà, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

##### 2. Công ty cổ phần Gạch Tuynen Huế

- Tổng số vốn điều lệ: 8.500 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP xây lắp là 51,42%
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất gạch tuynen các loại.

- Địa chỉ: 132 Dạ Lê, Phường Thủy Phương, Thị Xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **3. Công ty cổ phần chế biến gỗ Thừa Thiên Huế**

- Tổng số vốn điều lệ: 10.000 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 94,67% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất chế biến các sản phẩm gỗ.
- Địa chỉ : Lô A1, Khu Công nghiệp Phú Bài, Thị Xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **4. Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Lộc Điền**

- Tổng số vốn điều lệ: 7.700 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 78,98% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Khai thác, chế biến và kinh doanh đá xây dựng các loại.
- Địa chỉ : Xã Lộc Điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **5. Công ty TNHH Đầu tư và phát triển hạ tầng khu công nghiệp**

- Tổng số vốn điều lệ: 30.000 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 100% .
- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản.
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Bài, Thị Xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **6. Công ty cổ phần Khai thác đá và xây dựng Hương Bằng**

- Tổng số vốn điều lệ: 6.000 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 53,0% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Khai thác, chế biến và kinh doanh đá xây dựng các loại.
- Địa chỉ : Thị trấn Tứ Hạ, Thị xã Hương Trà, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **5.2.2 Các công ty liên kết**

### **1. Công ty cổ phần bê tông và xây dựng**

- Tổng số vốn điều lệ: 12.000 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 48,00% .
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất cung cấp bê tông thương phẩm; ống công bê tông các loại.
- Địa chỉ : 84/6 Nguyễn Khoa Chiêm, Phường An Tây, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **2. Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Thừa Thiên Huế**

- Tổng số vốn điều lệ: 23.100 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 48,7% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; kinh doanh bất động sản; tư vấn xây dựng...
- Địa chỉ: 25 Nguyễn Văn Cừ, thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **3. Công ty cổ phần Frit Huế**

- Tổng số vốn điều lệ: 60.000 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 29,14% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất kinh doanh frit phục vụ cho ngành sản xuất gốm sứ; khai thác chế biến khoáng sản.
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Bài, Thị Xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **4. Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng Thừa Thiên Huế**

- Tổng số vốn điều lệ: 8.250 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 30% .
- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi...
- Địa chỉ : Lô 3.19 Khu QH Nam Vỹ Dạ, thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **5. Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng số 1 tỉnh Thừa Thiên Huế**

- Tổng số vốn điều lệ: 2.250 triệu đồng  
Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 47,67% .
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất và cung cấp gạch bê tông các loại.
- Địa chỉ: Phường Tứ Hạ, huyện Hương Trà, Tỉnh Thừa Thiên Huế.



## **6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

### **Tầm nhìn**

Xây dựng Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế trở thành một doanh nghiệp quy mô lớn trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản.

### **Sứ mệnh**

Xây dựng công trình bền vững, chất lượng vượt trội, chi phí hợp lý đáp ứng yêu cầu đa dạng của khách hàng và mang lại sự an tâm, tin tưởng cùng cuộc sống an cư cho cộng đồng.

### **Giá trị cốt lõi**

- ✓ Kinh doanh trung thực, minh bạch;
- ✓ Phát triển bền vững, trách nhiệm cao;
- ✓ Hướng đến mục tiêu cao nhất là “Sự hài lòng và tin cậy từ cộng đồng khách hàng”.

### **Chiến lược**

- Thực hiện chiến lược “Phát triển bền vững” nhằm bảo tồn và gia tăng giá trị của doanh nghiệp;
- Thực hiện Hệ thống Quản lý chất lượng theo các chuẩn mực quốc tế và nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản;
- Đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh một cách có chọn lọc, phù hợp với thế mạnh của Công ty;
- Nâng cao công tác quản trị tiên tiến, hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty, của khách hàng và lợi ích của cổ đông.

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Phát triển các ngành nghề chính: Hoạt động xây lắp; đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng khu công nghiệp; phát triển các dự án khu nhà ở, khu đô thị mới; sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Tái cơ cấu vốn đầu tư; tinh gọn danh mục đầu tư;
- Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản: hướng đến phân khúc thị trường văn phòng cho thuê chất lượng cao, xây dựng và kinh doanh nhà ở tại những vị trí thuận lợi với giá bán hợp lý;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân sự trung - cao cấp; quy hoạch và có kế hoạch dài hạn để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực bao gồm: cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân bậc cao...

- Mở rộng các hình thức huy động vốn, tăng cường hợp tác đầu tư với các đối tác để đảm bảo nguồn lực tài chính cho hoạt động và đầu tư phát triển công ty.

## **7. CÁC RỦI RO**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động của những rủi ro. Cụ thể:

### **7.1. Rủi ro về kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế và chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô của chính phủ sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kinh tế tăng trưởng mạnh và ổn định sẽ kéo theo nhu cầu nhà ở, văn phòng, sẽ gia tăng, đồng thời nâng cao khả năng đầu tư của các cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Ngược lại, kinh tế trì trệ sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng và kinh doanh BĐS.

Chính sách tiền tệ là một trong những công cụ mà Nhà nước sử dụng để điều tiết nền kinh tế vĩ mô. Trên thực tế, chính sách tiền tệ đóng vai trò vô cùng quan trọng, không chỉ trong việc hỗ trợ doanh nghiệp về nguồn vốn lưu động, mà còn ảnh hưởng tới sức cầu của người tiêu dùng.

Do vậy, sự thay đổi trong chính sách tiền tệ của Nhà nước đồng thời ảnh hưởng đến hành vi của người tiêu dùng, tác động trực tiếp đến đầu ra của doanh nghiệp, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

### **7.2. Rủi ro về luật pháp**

Là công ty hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế chịu sự điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các luật khác.

Ngoài ra, Công ty cũng chịu sự tác động của các chính sách và chiến lược phát triển của ngành, của địa phương. Những điều chỉnh của luật và văn bản dưới luật trong giai đoạn hoàn thiện khung pháp lý và sự thay đổi về mặt chính sách sẽ tạo ra những tác động không nhỏ đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

### **7.3. Rủi ro về thị trường**

Đặc trưng của ngành xây dựng, vật liệu xây dựng và kinh doanh bất động sản là chịu sự tác động mạnh của rủi ro khủng hoảng và suy giảm kinh tế nói chung, đặc biệt là có mối quan hệ rất mật thiết đối với các ngành tài chính, tín dụng và ngân hàng.

Thị trường bất động sản tụt dốc nhanh và mạnh trước những biến động bất lợi từ môi trường kinh doanh và đi kèm theo đó là sự suy giảm rõ rệt của hoạt động xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng.

### **7.4. Rủi ro về môi trường**

Các rủi ro về môi trường như: động đất, bão tố, lũ lụt,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty, đặc biệt là hoạt động xây dựng, nên cần phải đề phòng và có biện pháp đề phòng chống rủi ro.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

#### 1.1/ Tình hình chung

Năm 2016, nền kinh tế Việt Nam có nhiều khó khăn, áp lực từ những bất ổn kinh tế - chính trị thế giới và đồng thời chịu nhiều tác động tiêu cực do biến đổi khí hậu gây thiên tai, hạn hán.

Về nội tại, do những vướng mắc liên quan đến rào cản chính sách chậm được tháo gỡ; nợ công tăng nhanh; sự yếu kém của hệ thống tài chính ngân hàng, hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm, năng lực quản lý và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thấp, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế hạn chế.

Những nhược điểm của nền kinh tế tăng trưởng nóng đã gây ra những hệ quả xấu: Ô nhiễm môi trường, chi phí sản xuất tăng cao. Bên cạnh đó kinh tế Trung quốc cũng ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam.

Trước bối cảnh đó, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách nhằm tiếp tục ổn định nền kinh tế vĩ mô, từng bước tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo đà tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội.

Năm 2016, tăng trưởng GDP đạt 6,21%, thấp hơn mức tăng trưởng của năm 2015 là 0,47 điểm phần trăm, và chỉ số lạm phát CPI của năm 2016 so với năm 2015 là 4,74%, nằm trong giới hạn mục tiêu 5% của Quốc hội đặt ra.

Năm 2016, thị trường bất động sản cả nước đã phục hồi và phát triển mạnh mẽ, thể hiện:

- Lĩnh vực bất động sản là một kênh đầu tư hấp dẫn, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

- Dòng tiền trong xã hội đang hướng về bất động sản, lãi vay giảm, người mua nhà đất dễ dàng tiếp cận các gói tín dụng bất động sản ưu đãi.

- Nhiều dự án bất động sản có chất lượng cao, vị trí thuận lợi, giá cả cạnh tranh, kèm theo nhiều ưu đãi được tung ra thị trường.

Tuy nhiên, chuyển động của thị trường bất động sản có khác nhau, trong khi tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, và các đô thị lớn: Bình Dương, Đà Nẵng, Khánh Hòa... hoạt động kinh doanh bất động sản thực sự phục hồi và phát triển mạnh, thì một số đô thị, tỉnh lẻ bao gồm Thừa Thiên Huế, thị trường bất động sản chuyển biến rất chậm chạp.

Trong bối cảnh khó khăn đó, Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế cũng gặp nhiều thách thức trong hoạt động kinh doanh. Đặc biệt, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong hoạt động xây dựng, kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty đã bộc lộ một số hạn chế khi chậm thích ứng với những yêu cầu đổi mới mạnh mẽ của thị trường xây dựng.

Để thực hiện kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã nỗ lực và chủ động triển khai nhiều giải pháp:

Xác định thay đổi mô hình tổ chức là giải pháp then chốt, mang tính “sống còn” nên Công ty đã quyết liệt thực hiện tái cơ cấu tổ chức quản lý và đổi mới phương thức hoạt động. Bên cạnh đó, linh động điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với từng thời kỳ; mục tiêu cao nhất là **“Duy trì sự ổn định và phát triển bền vững”**; từng bước thâm nhập thị trường xây dựng ở các tỉnh phía Nam; phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2016 và đảm bảo phát triển ổn định trong các năm sau.

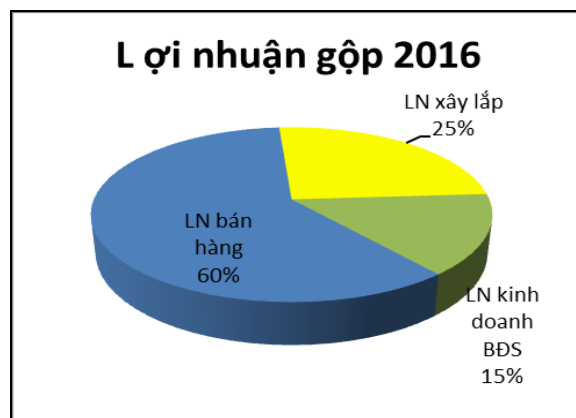
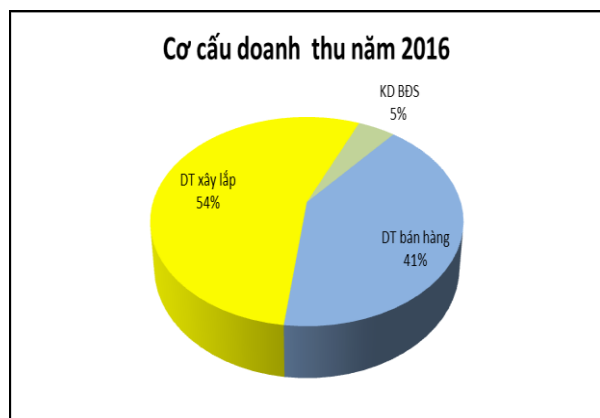
## 1.2/ Kết quả kinh doanh năm 2016

Năm 2016, Công ty đã chủ động các giải pháp, khắc phục những khó khăn, những quyết sách kịp thời của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực vượt bậc của CBNV và người lao động, Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã đạt được một số kết quả nhất định.

Về cơ bản trong năm tài chính 2016, Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể như sau:

Doanh thu hợp nhất (doanh thu thuần):	402,80 tỷ đồng.
- <i>Doanh thu hoạt động xây lắp</i>	<i>219,82 tỷ đồng</i>
- <i>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:</i>	<i>164,50 tỷ đồng.</i>
- <i>Doanh thu kinh doanh bất động sản :</i>	<i>18,47 tỷ đồng.</i>
Doanh thu hoạt động tài chính:	5,99 tỷ đồng.
Tổng lợi nhuận trước thuế (hợp nhất):	53,39 tỷ đồng.
Tổng lợi nhuận sau thuế (hợp nhất):	47,62 tỷ đồng.

Công ty đã điều chỉnh tăng vốn điều lệ 10%, tổng vốn điều lệ sau khi điều chỉnh là 152,46 tỷ đồng.



## 2. THÔNG TIN TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY

### 2.1/ Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Ông Lê Quý Định	Tổng Giám đốc	376.134 CP	2,47
Ông Nguyễn Chí Thành	GD Khối Kinh doanh BĐS	257.730 CP	1,69
Ông Phan Văn Giáo	GD Khối Xây lắp 1	122.331 CP	0,80
Ông Phạm Trường Lâm	GD Khối Xây lắp 2	92.202 CP	0,60
Ông Nguyễn Thái Bình	GD Khối Thi công hạ tầng	11.253 CP	0,07
Ông Nguyễn Văn Quý	GD Kỹ thuật	149.919 CP	0,98
Ông Lê Văn Tài	GD Tài chính	118.943 CP	0,78
Bà Lê Thị Khánh Vân	Kế toán trưởng	30.250 CP	0,20

*Nguồn số liệu theo Danh sách cổ đông ngày 31/12/2016*

### 2.2/ Tóm tắt lý lịch cá nhân Ban điều hành

#### a, Ông Lê Quý Định, Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc công ty

##### 1. Họ và tên: Lê Quý Định

2. Sinh năm: 1967

3. Chứng minh nhân dân số: 190966375. Ngày cấp: 04/05/2008

Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: 132 Nhật Lệ, phường Thuận Lộc, Huế.

5. Trình độ văn hóa: 12/12

6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

7. Quá trình công tác.

- Từ 12/2000-6/2002: Trưởng Phòng Kế hoạch Tiếp thị thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế
- Từ 7/2002-6/2004: Phó Tổng Giám đốc Công ty xây lắp Thừa Thiên Huế
- Từ 7/2004 – 2010: Tổng Giám đốc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế
- Từ 2011 – 2016: Tổng Giám đốc công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 6/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty.

8. Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty.

## **b, Ông Nguyễn Chí Thành, GD Khối Kinh doanh bất động sản**

### **1. Họ và tên: Nguyễn Chí Thành**

2. Sinh năm: 20/08/1952

3. Chứng minh nhân dân số: 190078074. Ngày cấp: 08/12/2010

Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: 10/33 Nguyễn Trường Tộ, Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Trình độ văn hóa: 10/10

6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

7. Quá trình công tác.

- Từ 1992-1994: Phụ trách bộ phận Kế hoạch kỹ thuật, Công ty Xây lắp TT Huế.
- Từ 1994-1996: Tổng điều hành nhân lực công trình Nhà máy Xi măng Luks (Hongkong)
- Từ 1996-1997: Công tác tại Phòng Kỹ thuật thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 2011 -2016: Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Xây lắp TT Huế
- Từ 01/01/2017: Giám đốc Khối Kinh doanh Bất động sản.

8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Khối Kinh doanh Bất động sản.

## **c, Ông Phan Văn Giáo, Giám đốc Khối Xây lắp 1**

### **1. Họ và tên: Phan Văn Giáo**

2. Sinh ngày: **08/06/1962**

3. Chứng minh nhân dân số: 190200066 Ngày cấp: 18/3/2011

Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: Số nhà 2/59, đường Duy Tân, Phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Trình độ văn hóa: 12/12

6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

7. Quá trình công tác:

- Từ 2001-9/2004: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 5 thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 9/2004-2010: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 5 thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 2011- 2016: Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế, Xí nghiệp Xây lắp 5
- Từ 1/2017 đến nay: Giám đốc Khối Xây lắp 1.

8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Khối Xây lắp 1.

## **d, Ông Phạm Trường Lâm, Giám đốc Khối Xây lắp 2**

1. Họ và tên: Phạm Trường Lâm

2. Sinh ngày: 16 /03/1973

3. Chứng minh nhân dân số: 191733904. Ngày cấp: 27/11/2006

Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: Số 7/5, đường Xuân Diệu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
5. Trình độ văn hóa: 12/12
6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
7. Quá trình công tác:
  - Từ 1997-2000: kỹ thuật thi công Đội xây dựng số 9 thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 2000-2003: Đội trưởng Đội xây dựng số 9 thuộc Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 2003- 2005: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 9 thuộc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 2005- 2016: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 2 thuộc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Huế.
  - Từ 1/2017 đến nay: Giám đốc Khối Xây lắp 2
8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Khối Xây lắp 2

**đ, Ông Nguyễn Thái Bình, Giám đốc Khối Thi công hạ tầng**

**1. Họ và tên: Nguyễn Thái Bình**

2. Sinh ngày: 22/11/1974
3. Chứng minh nhân dân số: 191317736. Ngày cấp: 07/11/2008  
Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.
4. Nơi thường trú: 202C1 Chung cư Đông Nam Thủy Trường, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
5. Trình độ văn hóa: 12/12
6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng Thủy lợi – Thủy Điện.
7. Quá trình công tác:
  - Từ 1999-5/2008: Chuyên viên phòng Quản lý thi công Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 5/2008-3/2013: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 10 thuộc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 4/2013- 12/2016: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 10 thuộc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.
  - Từ 01/2017 đến nay: Giám đốc Khối thi công Hạ tầng.
8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Khối Thi công Hạ tầng.

**e, Ông Nguyễn Văn Quý, Giám đốc kỹ thuật**

**1. Họ và tên: Nguyễn Văn Quý**

2. Sinh ngày: 07/10/1964
3. Chứng minh nhân dân số: 1900966375. Ngày cấp: 04/05/2008  
Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.
4. Nơi thường trú: 107/6 Vạn Xuân, Huế, Thừa Thiên Huế.
5. Trình độ văn hóa: 12/12
6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế, chuyên ngành quản trị kinh doanh

7. Quá trình công tác.

- Từ 2000-2006: Trưởng phòng Quản lý thi công Công ty xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 2006-2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 2011 -2016: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ tháng 01/2017 đến nay: Giám đốc kỹ thuật

8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc kỹ thuật.

**e, Ông Lê Văn Tài, Giám đốc Tài chính**

**1. Họ và tên: Lê Văn Tài**

2. Sinh năm: 1957

3. Chứng minh nhân dân số: 190122863. Ngày cấp: 07/08/2006  
Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: 129 Trường Chinh, Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Trình độ văn hóa: 12/12

6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

7. Quá trình công tác.

- Từ 10/1981-1989: Phó phòng Kế hoạch Tài chính Công ty Xây lắp Bình Trị Thiên
- Từ 1989-12/2010: Kế toán trưởng Công ty Xây lắp T T Huế
- Từ 2011- 2016: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây lắp TT Huế
- Từ 1/2017 đến nay: Giám đốc Tài chính.

8. Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Tài chính.

**h, Bà Lê Thị Khánh Vân, Kế toán trưởng**

**1. Họ và tên: Lê Thị Khánh Vân**

2. Sinh ngày: 27/04/1970

3. Chứng minh nhân dân số: 191152900 Ngày cấp:12/12/2012  
Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế.

4. Nơi thường trú: Số 190 đường Phan Chu Trinh, Phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Trình độ văn hóa: 12/12

6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán, Cử nhân khoa học chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

7. Quá trình công tác:

- Từ 1997-2002: Kế toán chính XNXD Hạ tầng - Công ty SXVL Xây dựng Thừa Thiên Huế.
- Từ 1/5/2002- 30/6/2003: Kế toán chính XNXL 11 - Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.
- Từ 1/7/2003- 31/12/2010: Kế toán Tổng hợp - Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế.



- Từ 1/1/2011- 31/12/2016: Kế toán Tổng hợp - Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế

8. Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng.

### **2.3/ Thay đổi trong Ban điều hành:**

- Ông Lê Văn Hậu, thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc công ty.
- Ông Lê Văn Tài, thôi giữ chức Kế toán trưởng công ty để nhận chức vụ Giám đốc Tài chính.
- Bà Lê Thị Khánh Vân, giữ chức Kế toán trưởng công ty.

## **3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN VÀ ĐẦU TƯ VỐN**

### **3.1/ Các dự án đầu tư:**

Trong năm 2016, Công ty thực hiện một số dự án sau:

*1/ Dự án Khu dân cư Khu vực 1, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy.*

Tổng diện tích 11,17ha.

Năm 2016, Công ty đã phối hợp với UBND Thị Xã Hương Thủy và các Sở trình UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục đầu tư dự án.

Kết quả: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất kêu gọi đầu tư; UBND Thị xã Hương Thủy đã có phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xây dựng giá đất.

*2/ Dự án Khu Biệt Thự Thủy Trường và Khu chung cư Đào Tấn*

Hiện tại, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất kêu gọi đầu tư; quyết định giá đất.

*3/ Dự án Khu nhà ở Tam Thai*

- Quy mô thực hiện dự án: 10,9 ha

- Diện tích đất khai thác: 2,73 ha

Thực hiện:

- Về hạ tầng: Đang thi công giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của dự án

- Về nhà ở: Thi công xong 29 căn nhà ở liền kề khu B1 và đang thực hiện việc chuyển nhượng.

- Tiếp tục giải phóng mặt bằng để triển khai các giai đoạn còn lại trong năm 2017.

*4/ Dự án Khu công nghiệp Phú Bài, Giai đoạn 2 mở rộng:*

- Quy mô: 11 ha.

- Công ty đang thực hiện: Trình phương án đền bù giải phóng mặt bằng, thiết kế quy hoạch chi tiết 1/500, lập tổng dự toán đầu tư.

### **3.2/ Đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về tái cơ cấu danh mục đầu tư. Trong năm 2016, HĐQT đã quyết định sáp nhập công ty Công ty CP xây dựng và SXVL Chân Mây (công ty con) vào Công ty CP Vật liệu Xây dựng Lộc Điền (công ty con), thoái vốn đầu tư tại 01 công ty thành viên để chuyển sang hình thức đầu tư vốn dài hạn (Công ty CP Tư vấn xây dựng số 1).

Đến 31/12/2016, công ty đã thực hiện đầu tư vốn vào 06 công ty con với tổng vốn đầu tư là 62,88 tỷ đồng và 05 công ty liên kết với tổng vốn đầu tư 27,28 tỷ đồng, tổng giá trị đầu tư vào các công ty theo vốn gốc là 81,61 tỷ đồng. Nhìn chung, trong năm 2016 hầu hết các công ty đã vượt qua được những khó khăn và hoạt động hiệu quả.

**Bảng 3: KẾT QUẢ KINH DOANH CÁC CÔNG TY NĂM 2016**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Tỷ lệ góp vốn (%)	Kết quả hoạt động năm 2016	
				Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế
<b>I</b>	<b>Các công ty con</b>			<b>155.064,43</b>	<b>20.340,54</b>
1	Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp	30.000	100	39.035,76	14.644,89
2	Công ty cổ phần Gạch Tuynen số 1	15.283	79,30	29.450,78	3.322,23
3	Công ty cổ phần Gạch Tuynen Huế	8.500	51,42	27.403,00	2.046,24
4	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Lộc Điền	7.700	78,98	13.724,68	672,92
5	Công ty cổ phần chế biến Gỗ Thừa Thiên Huế	10.000	94,67	36.911,56	1.052,80
6	Công ty cổ phần Khai thác đá và Xây dựng Hương Bằng	6.000	53,00	8.511,65	( 1.398,54)
<b>II</b>	<b>Các công ty liên doanh, liên kết</b>			<b>690.665,64</b>	<b>62.010,78</b>
1	Công ty cổ phần Kinh doanh nhà Thừa Thiên Huế	23.100	48,70	42.418,73	101,91
2	Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng Thừa Thiên Huế	8.250	30,00	28.564,94	1.423,38
3	Công ty cổ phần Frit Huế	60.000	29,14	491.649,00	55.251,00
4	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng số 1 Thừa Thiên Huế	2.250	47,67	1.882,27	(306,81)
5	Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Thừa Thiên Huế	12.000	48,00	126.150,70	5.541,30

Công ty đã xây dựng mô hình quản lý xuyên suốt, có hệ thống các Quy định về quản trị đi kèm với chế độ kiểm tra giám sát. Tại các công ty con, công ty liên kết, Hội đồng quản trị đã cử người đại diện vốn có năng lực, có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp, làm người đại diện quản lý phần vốn góp. Phần lớn người đại diện của Công ty CP

Xây lắp Thừa Thiên Huế đều tham gia HĐQT, Ban Kiểm soát tại các công ty này. HĐQT Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế luôn giám sát, theo dõi và có ý kiến chỉ đạo kịp thời nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết.

*Các công ty con:* Năm 2016 có 5 công ty con hoạt động kinh doanh có lãi, tổng lợi nhuận sau thuế đạt 21,7 tỷ đồng. Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển hạ tầng Khu công nghiệp có lợi nhuận sau thuế 14,6 tỷ đồng; Công ty CP Gạch Tuynen số 1 có lợi nhuận sau thuế 3,3 tỷ đồng, Công ty CP Gạch Tuynen Huế đã nỗ lực tái cơ cấu và tiếp tục có lãi, lợi nhuận sau thuế 2,0 tỷ đồng (năm 2014 công ty này bị lỗ)

Khỏi công ty con có Công ty CP khai thác đá và xây dựng Hương Bằng lỗ trong hoạt động kinh doanh năm 2016.

*Các công ty liên kết thành viên:* Năm 2016 có 4 công ty liên kết thành viên kinh doanh có lãi, tổng lợi nhuận sau thuế đạt 62,3 tỷ đồng. Dẫn đầu là Công ty CP Frit Huế đạt lợi nhuận sau thuế 55,2 tỷ đồng; Công ty CP Bê tông và xây dựng Thừa Thiên Huế đạt lợi nhuận sau thuế 5,5 tỷ đồng, Công ty CP xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng có lợi nhuận sau thuế 1,4 tỷ đồng.

Khỏi công ty liên kết có Công ty CP sản xuất VLXD số 1 tiếp tục kinh doanh thua lỗ (lỗ liên tiếp hai năm 2015 và 2016).

## 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

*Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 và 2016*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	650,039	724,010	73,9
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	401,996	402,805	0,8
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	52,630	46,727	-5,9
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	9,937	6,666	-3,2
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62,567	53,393	-9,1
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	54,178	47,621	-6,5
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	51,1		
	<b>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</b>				
	<b>Tình hình thanh khoản</b>				
8	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.80	1.87	0.07
9	Hệ số thanh toán nhanh	-	1.42	1.46	0.04
	<b>Cơ cấu tài sản/nguồn vốn</b>				
10	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	58,9	58,9	
11	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (DER)	lần	1.4	1.4	
	<b>Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
12	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4.5	4.1	- 0.4

13	Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Đồng/1000	618	556	- 62
	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
14	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	13.5	11.8	-1.7
15	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản (ROA)	%	8.3	6.6	-1.8
16	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH (ROE)	%	20.3	16.0	- 4.3
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	3.520	2.925	- 595

### **Tình hình thanh khoản**

Tình hình thanh khoản của Công ty đang ở mức an toàn, cụ thể:

- Khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2016 là: 1,87 lần, tăng 0,07 so với năm 2015.
- Khả năng thanh toán nhanh của công ty là 1,46 lần, tăng 0,04 so với năm 2015, thể hiện Công ty có thanh khoản cao, nguồn tiền chủ động.

### **Cơ cấu tài sản, nguồn vốn**

Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty tương đối hợp lý, các khoản nợ phải trả trong tầm kiểm soát và giảm hơn năm 2015.

Tổng tài sản của công ty đến 31/12/2016 là 724 tỷ đồng, so với năm 2015 tăng 73,9 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho, doanh thu thuần trên tổng tài sản phản ánh đúng hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2016 và có giảm sút so với năm 2015.

### **Về hiệu quả kinh doanh**

Năm 2016, doanh thu hoạt động tương đương năm 2015, tuy nhiên, hiệu quả hoạt động thấp hơn.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (của công ty mẹ) năm 2016 đạt: 46,4 tỷ đồng, thấp hơn 4,3 tỷ đồng so với năm 2015 (Năm 2015 lợi nhuận sau thuế công ty mẹ là 50,77 tỷ đồng)

Nguyên nhân do hoạt động xây lắp giảm hiệu quả, Công ty đang quá trình phát triển thị trường về phía Nam nên chi phí cho hoạt động xây lắp tăng.

Năm 2016, hệ số ROA đạt 6,6% ; hệ số ROE: 16,0%

## **5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

### **5.1. CỔ PHIẾU:**

Vốn điều lệ của công ty là 152,46 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là: 15.246.000 cổ phiếu. (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)

*Trong đó:*

- ✓ Cổ phiếu phổ thông: 15.246.000 cổ phiếu
- ✓ Cổ phiếu ưu đãi: Không có.

### **Phân loại cổ phần theo tính chất chuyển nhượng**

- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 15.246.000 cổ phần, tỷ lệ: 100%

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không có

## 5.2 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Công ty hiện có 543 cổ đông (theo danh sách cổ đông ngày 31/12/2016)

**Cơ cấu cổ đông phân theo hình thức sở hữu:**

Cổ đông	Số lượng Cổ đông	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước	-	-	0
2. Cổ đông là tổ chức	6	7.267.260	47,7
3. Cổ đông cá nhân	537	7.978.740	52,3
4. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài	-	-	0

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu và cổ đông đặc biệt**

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn trở lên	5.488.560	36,0
2. Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	3.925.173	25,7
3. Cổ đông sở hữu dưới 1%	5.832.267	38,3
Cổ đông đặc biệt	Sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Hội đồng quản trị	724.761	4,8
2. Ban Điều hành (*)	752.378	4,9
3. Ban Kiểm soát	26.620	0,2
4. Kế toán trưởng	30.250	0,2

### **Ghi chú:**

\* Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

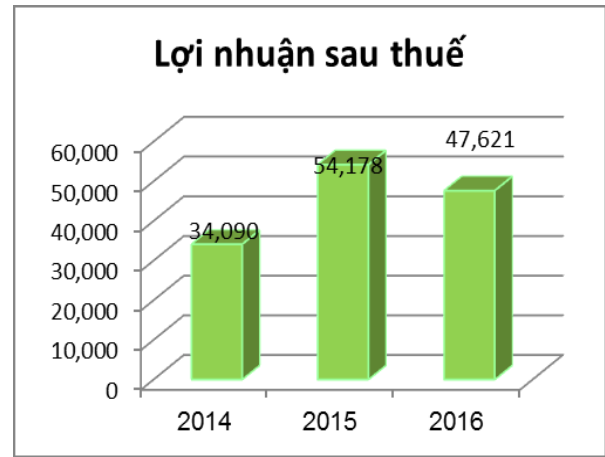
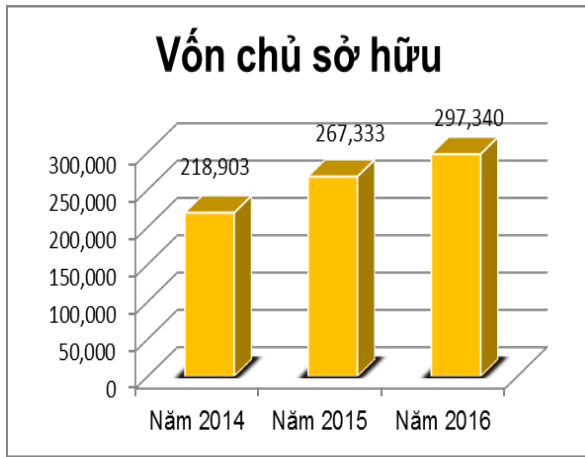
## 5.3 THAY ĐỔI VỀ VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Ngày 06/10/2016, Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phiếu phát hành là 1.386.000 cổ phiếu, tỷ lệ 10%, tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là: 13.860.000.000đ, số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành là: 15.246.000 cổ phiếu.

## 5.4 GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ năm 2016: Không có



## 6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

### 6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

*Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất của công ty trong năm 2016*

- Cát :	16.480 m <sup>3</sup>
- Đá xây dựng:	6.200 m <sup>3</sup>
- Xi măng:	3.607 tấn
- Thép xây dựng:	630 tấn
- Gạch các loại:	1.485.000 viên

### 6.2 Tiêu thụ năng lượng

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp. Điện năng: khoảng 380.000KWh.

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c/ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Không có

### 6.3 Tiêu thụ nước

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm:

a/ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty cấp nước ở địa phương.

b/ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

### 6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a/ Số lần bị xử phạt do vi phạm các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền bị xử phạt do vi phạm các quy định về môi trường: Không có

### 6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

*a/ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*

Số lượng CBNV Công ty CP Xây lắp TT Huế đến 31/12/2016 là : **457 người**.

*Đơn vị: Người*

<b>TT</b>	<b>Phân loại</b>	<b>Người</b>
1	Trên đại học	2
2	Trình độ đại học và cao đẳng	93
3	Trình độ trung cấp	28
4	Công nhân, kỹ thuật	215
5	Lao động phổ thông	119
	<b>Tổng số</b>	<b>457</b>

*(Nguồn: Phòng NSHC - Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế)*

Thu nhập bình quân năm 2016 của CBNV Công ty CP xây lắp Thừa Thiên Huế (bao gồm nhân sự làm việc tại Văn phòng công ty và các Xí nghiệp trực thuộc) đạt 6.170.000 người/tháng, so với năm 2015 tăng 9,8%.

#### **THU NHẬP BÌNH QUÂN CBCNV**

*Đơn vị: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2015 (Đồng)</b>	<b>Năm 2016 (Đồng)</b>	<b>So sánh 2016/ 2015</b>
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.620.000	6.170.000	109,8%

#### ***b/ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi đối với người lao động***

##### *Chính sách nhân sự*

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế thực hiện một chính sách nhân sự nhằm tạo môi trường làm việc “Chuyên nghiệp - Kỷ luật - Thân thiện – Hiệu quả”.

Đặc biệt, trong quá trình thực hiện tái cơ cấu đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động Công ty rất coi trọng công tác nhân sự được thể hiện qua việc đánh giá, sàng lọc, bố trí hợp lý lực lượng, tinh gọn bộ máy. Đồng thời, thông báo tuyển dụng, đào tạo để xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý và lực lượng công nhân kỹ thuật có tay nghề cao.

Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế luôn chú trọng thu hút nhân tài, phát triển tiềm năng sáng tạo, tinh thần hợp tác của mọi thành viên để xây dựng Công ty trở thành Ngôi nhà thứ hai, để cán bộ nhân viên gắn bó lâu dài và công hiến cho sự phát triển bền vững của đơn vị.

*Chính sách lương:* Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người.

Năm 2016, Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế đã xây dựng và áp dụng thang bảng lương mới cho CBNV toàn Công ty theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính Phủ.

Công ty bảo đảm các chế độ Nghỉ Lễ, Tết theo quy định. Thực hiện đầy đủ chế độ nhằm đảm bảo quyền lợi và phúc lợi cho toàn thể cán bộ nhân viên yên tâm làm việc.

*Chính sách thưởng:* Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

*Chính sách thu hút nhân tài:* Công ty dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

*Bảo hiểm và phúc lợi:* Công ty thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT theo đúng quy định của pháp luật. Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên và người lao động. Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể, nâng bậc lương cho người lao động đúng định kỳ.

Công ty đã kết hợp với Bệnh viện Quốc tế - Bệnh viện Trung ương Huế và Phòng khám bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

Nhờ làm tốt các công tác trên, trong năm 2016 tại các đơn vị trong Công ty không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.

*Đào tạo:* Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Công ty đã liên kết với các cơ sở dạy nghề ở Thừa Thiên Huế mở nhiều lớp đào tạo tay nghề, chứng nhận và nâng bậc thợ kỹ thuật cho công nhân nề, điện, nước, công nhân cơ khí và vận hành máy, đảm bảo yêu cầu về chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tham gia thi công các công trình.

## **6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động vì xã hội, cộng đồng như ủng hộ quỹ cho trẻ em nghèo, quỹ khuyến học tỉnh Thừa Thiên Huế, hỗ trợ Hội bóng đá trẻ em nghèo, Hội bảo trợ quyền trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ hội chữ thập đỏ...

Thực hiện cuộc vận động hướng về Biển đảo thân yêu, CBNV Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế đã kết nghĩa với Đại đội C1, Bộ đội Biên phòng Tỉnh.



## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 3.1. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Với phương châm “**Duy trì sự ổn định và phát triển bền vững**”, khắc phục những khó khăn, chủ động các giải pháp, có lối đi thích hợp, Ban Giám đốc Công ty đã tích cực triển khai thực thi Đề án tái cơ cấu quản lý, tổ chức lại mô hình hoạt động của công ty, sắp xếp các Phòng và Bộ phận quản lý chức năng theo hướng tinh gọn, phù hợp với mô hình quản trị hiện đại nhằm tạo khả năng kết nối và hợp tác giữa công ty với các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực thầu xây dựng, tạo điều kiện để công ty có thể tham gia sâu các dự án lớn. Bên cạnh đó, Ban điều hành công ty tích cực tìm kiếm nguồn công việc, mở rộng thị trường phía Nam để tạo công ăn việc làm cho cán bộ nhân viên và người lao động, bù đắp doanh thu lĩnh vực xây dựng bị thiếu hụt do việc cắt giảm đầu tư công của các công trình có vốn ngân sách nhà nước. Năm 2016, công ty đã trúng thầu thi công một số công trình ở Bình Dương, Tiền Giang, Khánh Hòa, bước đầu đặt chân vào thị trường xây dựng ở phía Nam.

Song song với hoạt động thi công xây lắp, công ty tăng cường đầu tư và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản qua việc triển khai đầu tư xây dựng các khu nhà ở, khu dân cư; mở rộng đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Phú Bài... Công ty thường xuyên nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị với khách hàng để nâng hoạt động kinh doanh bất động sản ngày càng chuyên nghiệp, góp phần vào kết quả kinh doanh chung của toàn công ty.

Kết quả, năm 2016 về cơ bản Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

Doanh thu hợp nhất:	402,80 tỷ đồng.
Tổng lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	53,39 tỷ đồng.
Tổng lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) là	47,62 tỷ đồng.

### 3.2 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### Tài sản và biến động tài sản

Tổng tài sản của công ty là 724,01 tỷ đồng, so với năm 2015 tăng 73,9 tỷ. Trong tổng tài sản gồm có:

- ✓ Tài sản ngắn hạn: 480,87 tỷ đồng,
- ✓ Tài sản dài hạn: 243,13 tỷ đồng
- ✓ Tổng nguồn vốn: 724,01 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu là 297,34 tỷ đồng, so với năm 2015 tăng 30,0 tỷ tương ứng tăng 11,2%.
- ✓ Nợ phải trả là: 426,6 tỷ đồng, so với năm 2015 tăng 43,9 tỷ đồng tương ứng tăng 11,5%.

## **Tình hình nợ phải trả**

Công ty kiểm soát chặt chẽ và quản lý chủ động đối với các khoản nợ, năm 2015 tổng các khoản nợ phải trả là 382,7 tỷ đồng (bao gồm nợ ngắn hạn và nợ dài hạn), chiếm tỷ trọng 58,9% trong tổng nguồn vốn. Năm 2016, tổng nợ phải trả chiếm tỷ trọng 58,9% tổng nguồn vốn.

Các khoản nợ vay ngắn hạn và vay dài hạn đều được thanh toán theo đúng hợp đồng, công ty không có phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn.

## **3.3 CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH.**

### **3.3.1 Thay đổi về tổ chức quản lý**

Mô hình tổ chức hoạt động của Công ty trong nhiều năm trước đây được áp dụng là mô hình *quản lý trực tuyến – chức năng*. Mô hình này đã bộc lộ nhiều bất cập thể hiện rõ qua bộ máy quản lý công kênh, năng lực quản trị, điều hành kém, chi phí lớn, không hiệu quả và không phù hợp với xu thế phát triển, nhất là khi công ty hội nhập sâu vào thị trường Miền Nam hết sức năng động, cũng như khi tham gia hợp tác với các công ty lớn cùng ngành.

Trước yêu cầu đó, Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2016-2020 đã thông qua Đề án tái cơ cấu tổ chức quản lý, quyết định thay đổi mô hình quản trị từ quản lý trực tuyến – chức năng sang hình thức quản lý phân quyền theo lĩnh vực/địa bàn hoạt động.

Công ty đã quyết định giải thể các Xí nghiệp trực thuộc, thành lập các Khối thi công xây lắp, Khối kinh doanh bất động sản. Bổ nhiệm các chức danh Giám đốc Khối, Giám đốc bộ phận (kỹ thuật, tài chính) để thay thế các chức danh Phó Tổng Giám đốc trước đây.

Tổ chức quản trị theo mô hình mới có nhiều ưu điểm:

- Phân quyền tối đa cho các chức danh quản lý (Giám đốc Khối/Chi nhánh/Bộ phận) để nâng cao tính chủ động trong công tác điều hành và gắn trách nhiệm cá nhân vào hiệu quả hoạt động lĩnh vực/địa bàn được phân công phụ trách, từ đó tạo động lực để thúc đẩy cho sự phát triển của toàn hệ thống.

- Tinh giảm nhân sự tại Văn phòng công ty và tại các đơn vị trực thuộc để phù hợp với yêu cầu hoạt động và phát triển của đơn vị.

### **3.3.2 Chính sách tiền lương:**

Sau khi hoàn thành Đề án tái cơ cấu, công ty đã nghiên cứu và xây dựng hệ thống thang bảng lương mới, phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động của công ty và ban hành áp dụng cho CBNV toàn Công ty từ 01/01/2017.

Công ty cũng thực hiện chính sách tiền lương/tiền thưởng mới gắn với trách nhiệm và hiệu quả công việc của từng chức danh quản lý, từng bộ phận nhằm tạo động lực để thúc đẩy cho sự phát triển của đơn vị.

### **3.4 CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty luôn tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao. Trong năm 2016, công ty đã tham gia giải thi đấu bóng đá do Ngành Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức, tham gia giải thi đấu cầu lông, bóng bàn truyền thống do Đảng ủy Khối doanh nghiệp tổ chức hàng năm và các hoạt động thể thao với các đơn vị bạn nhằm rèn luyện sức khoẻ cho CBCNV và người lao động trong đơn vị cũng như tạo môi trường để các đơn vị giao lưu, đoàn kết hợp tác với nhau.

Bên cạnh đó, công ty thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng thông qua việc ủng hộ và tài trợ cho các Hội nghề nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, đóng góp vào chương trình "Nối nhịp nghĩa tình" do Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế phát động, chăm sóc và nhận phụng dưỡng một Bà mẹ Việt nam anh hùng...

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2017, trong điều kiện nền kinh tế có nhiều khó khăn, đặc biệt trong lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản tại khu vực các tỉnh miền Trung. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực tìm kiếm công việc, mở rộng thị trường, tạo công ăn việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách địa phương và thực hiện hoàn thành nghĩa vụ đối với các nhà đầu tư.

Kết quả về cơ bản công ty đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện cơ bản các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra và đảm bảo trách nhiệm của một Công ty đại chúng quy mô lớn.

### **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

HĐQT công ty có 5 thành viên, trong đó có 04 thành viên không điều hành, Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã nhất trí biểu quyết thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc Công ty.

Quá trình giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành (Ban Giám đốc) đã thực hiện nhiệm vụ một cách thận trọng, nghiêm túc, đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, bảo toàn được vốn và tăng trưởng bền vững.

Cụ thể:

- Ban điều hành đã triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Ban điều hành kịp thời báo cáo diễn biến tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư; chủ động, linh hoạt trong quá trình điều hành phù hợp với thực tế từng giai đoạn kinh doanh. Đối với những vấn đề vướng mắc, vượt thẩm quyền Ban điều hành đều xin ý kiến HĐQT trước khi quyết định thực hiện.

- Ban điều hành đã chủ động đề xuất các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, các dự án lớn và giải pháp tổ chức thực hiện; Lập phương án tổ chức, sắp xếp nhân sự nhằm nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của công ty trình HĐQT phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

Hàng tháng, Ban điều hành đều tổ chức họp giao ban để triển khai các nghị quyết của HĐQT và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, việc xây dựng và triển khai các Nghị quyết của HĐQT luôn thuận lợi và kịp thời, sâu sát với tình hình hoạt động thực tế.

Nhìn chung, Ban điều hành đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT phù hợp với pháp luật hiện hành.

### 3. KẾ HOẠCH NĂM 2017

**Phương châm:** Tiếp tục thực hiện chiến lược kinh doanh “Phát triển bền vững” để bảo toàn nguồn lực trong giai đoạn thị trường khó khăn. Công ty cam kết cung cấp những sản phẩm có chất lượng vượt trội, giá cả hợp lý để mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng, lợi ích cho cổ đông và đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng.

Tập trung sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư các dự án dự kiến mang lại hiệu quả cao; chuẩn bị các điều kiện cho một số dự án trọng điểm để có thể triển khai trong những năm tiếp theo; nâng cao công tác quản trị công ty; củng cố chất lượng nguồn nhân lực; phát triển thương hiệu công ty.

#### a. Định hướng năm 2017

Năm 2017 là năm thứ hai của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 của Việt Nam, kinh tế trong nước đang có nhiều thuận lợi, dự báo có thể tăng trưởng cao hơn năm 2016. Việc thực hiện các Hiệp định Thương mại tự do (FTA), Hiệp định thương mại tự do EU- Vietnam (EVFTA)... sẽ mở ra những cơ hội mới và không gian phát triển rộng hơn, tạo điều kiện để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất. Tuy nhiên, bên cạnh đó, các doanh nghiệp sẽ phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, quyết liệt hơn.

Trong bối cảnh Chính phủ vẫn đang thắt chặt đầu tư công, vốn đầu tư từ ngân sách của nhà nước tiếp tục tập trung ưu tiên cho các công trình hạ tầng có quy mô lớn, ngân sách các địa phương bị hạn chế đòi hỏi công ty phải nỗ lực tối đa để phát triển thị trường ngoài thị trường truyền thống. Bên cạnh đó, công ty cần phải nâng cao công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng cường công tác quản lý chi phí nhằm tối đa hóa hiệu quả kinh doanh... để hoàn thành kế hoạch của năm tài chính 2017.

#### b. Các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	550
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	35
3	Cổ tức	%	15

## VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN



### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THỪA THIÊN HUẾ

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế ("Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2016, và được Tổng Giám đốc Tập đoàn phê duyệt ngày 28 tháng 3 năm 2017. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 9 đến trang 47.

#### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trong yếu tố gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Tập đoàn có tồn tại sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Vấn đề khác

Các báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán khác mà ý kiến của họ phát hành ngày 29 tháng 3 năm 2016 là chấp nhận toàn phần.

#### Thay mặt và đại diện cho

**Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam**



Richard Peters  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
0561-2013-008-1  
Chữ ký được ủy quyền


Đào Quang Huy  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
1895-2016-008-1


Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM5941  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2017


Như đã nêu trong thuyết minh 2.1 của các báo cáo tài chính hợp nhất, các báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm mục đích phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam, và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và các thông lệ kế toán Việt Nam.

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2016 VND	2015 VND
01	Doanh thu	403.867.827.187	402.794.729.470
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	(881.880.234)	(758.680.531)
10	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>30</b>	<b>402.905.766.953</b>
11	Giá vốn	31	(327.360.138.676)
20	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>74.945.628.277</b>	<b>75.068.852.938</b>
21	Doanh thu hoạt động tài chính	32	5.996.061.866
22	Chi phí tài chính	33	(2.981.774.956)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(2.916.060.773)
24	Phần lãi trong công ty liên kết		15.504.226.128
25	Chi phí bán hàng	34	(7.708.370.568)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35	(39.326.821.262)
30	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>46.726.972.485</b>	<b>52.630.207.714</b>
31	Thu nhập khác		9.530.518.469
32	Chi phí khác		(2.853.977.644)
40	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>6.676.540.825</b>	<b>9.937.166.125</b>
50	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>53.393.513.310</b>	<b>62.567.373.839</b>
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	38	(6.481.907.337)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	38	710.180.077
60	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>47.621.786.050</b>	<b>54.178.822.659</b>
	Phân bổ cho:		
61	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		46.399.902.538
62	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		1.221.863.112
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26(a)	2.925
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	26(b)	2.925

  
Lê Thị Khánh Vân  
Người lập - Kế toán trưởng

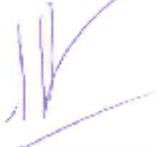
  
Lê Văn Tài  
Giám đốc tài chính


  
Lê Quý Đĩnh  
Tổng Giám đốc  
Ngày 28 tháng 3 năm 2017


Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 47 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính hợp nhất này.

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2016 VND	2015 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	Lợi nhuận trước thuế	53.393.513.310	54.178.822.558
	Điều chỉnh cho các khoản:		
02	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	13.612.325.325	17.633.341.189
03	Các khoản dự phòng	13.653.990.841	7.798.110.722
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	65.694.183	82.595.918
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(13.964.532.557)	(8.435.706.148)
06	Chi phí lãi vay	2.916.060.773	2.777.299.637
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	72.657.071.876	74.332.553.978
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu	(36.419.651.015)	65.883.507.744
10	Tăng)/giảm tồn kho	(18.745.755.475)	(5.569.229.890)
11	Tăng)/giảm các khoản phải trả	35.294.311.095	(54.459.315.730)
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(7.339.892.366)	27.571.293.119
14	Tiền lãi vay đã trả	(2.919.080.773)	2.777.299.637
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(8.032.053.044)	(8.900.038.140)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(4.910.572.359)	(9.850.151.758)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	30.757.627.959	81.305.910.140
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(13.793.236.982)	(4.480.946.535)
22	Thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	384.170.701	518.062.928
23	Chi cho vay	(4.393.361.000)	(9.477.549.691)
24	Thu hồi cho vay	-	9.772.151.339
25	Chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	(48.693.932.000)
26	Thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	7.984.400.000	7.543.832.000
27	Thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	7.459.486.000	11.151.381.193
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(2.333.541.221)	(33.655.910.766)
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	Thu từ phát hành cổ phiếu	-	1.778.350.000
33	Thu từ vay ngắn hạn	117.089.369.632	85.158.782.413
34	Chi trả nợ gốc vay	(110.381.198.138)	(88.932.881.153)
36	Chi trả cổ tức cho chủ sở hữu	(13.880.000.000)	(12.275.520.500)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(7.161.628.507)	(12.171.269.240)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	21.272.558.231	35.488.739.134
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	3 179.488.495.188	143.997.785.035
51	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3 200.738.053.400	178.466.485.169

  
Lê Thị Khánh Vân  
Người lập - Kế toán trưởng

  
Lê Văn Tài  
Giám đốc tài chính

  
Lê Quý Định  
Tổng Giám đốc  
Ngày 28 tháng 03 năm 2017



Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 47 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính hợp nhất này.



## KẾT LUẬN

Năm 2016, trong điều kiện có nhiều khó khăn, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; từng bước nâng cao chất lượng công tác quản trị, hướng đến việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn; điều này cho thấy sự nỗ lực và linh hoạt trong công tác điều hành của tập thể lãnh đạo và tinh thần đoàn kết khắc phục khó khăn của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong công ty.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm tài chính 2016, nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế theo hướng dẫn tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính.

Huế, ngày 08 tháng 4 năm 2017

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**KIỂM TỌNG GIÁM ĐỐC**



**LÊ QUÝ ĐỊNH**